

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

NGUYỄN VĂN TRANG

PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN  
Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: Luật Kinh tế  
Mã số: 9380101.05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI – 2024

**Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS LÊ THỊ HOÀI THU**

*Phản biện 1:* .....

.....

*Phản biện 2:* .....

.....

*Phản biện 3:* .....

.....

**Luận án được bảo vệ tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ họp tại  
Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội**

*Vào hồi giờ ngày tháng năm 2024*

**Có thể tìm hiểu luận án tại:**

**- Thư viện Quốc gia Việt Nam**

**- Trung tâm Thư Viện và Tri Thức Số - Đại học Quốc gia Hà Nội**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau thời gian đi vào thực tiễn, Luật BHXH 2014 nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng, đã bộc lộ nhiều tồn tại, bất cập, trước sự phát triển nhanh chóng, đa dạng của kinh tế thị trường. Thực tế đó đòi hỏi cần phải có những giải pháp phù hợp, đồng bộ, mà trước hết là bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về BHXH nói chung và BHXH tự nguyện nói riêng. Đây là vấn đề cần phải được nghiên cứu một cách toàn diện, sâu sắc, cả ở khía cạnh lý luận và thực tiễn.

Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh (NCS) đã lựa chọn đề tài “*Pháp luật về Bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam*” làm đề tài thực hiện Luận án Tiến sĩ của mình. Kết quả nghiên cứu của Luận án không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn, góp phần hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện, hướng tới đảm bảo ASXH cho mọi người dân trong thời kỳ mới.

### 2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của đề tài là nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện những vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện. Trên cơ sở đó, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam và thực tiễn thực hiện; đề xuất một số giải pháp chủ yếu, nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa ngày nay.

Với mục đích đó, đề tài đặt ra các nhiệm vụ chủ yếu sau:

*Thứ nhất*, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu BHXH tự nguyện trên thế giới, và tình hình nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam. Theo đó, cần phải thu thập, phân loại các tài liệu, công trình khoa học liên quan đến BHXH tự nguyện nói chung, và pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam nói riêng. Từ đó khái quát những kết quả nổi bật, chủ yếu, của các công trình nghiên cứu đã có và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu mở rộng, đào sâu.

*Thứ hai*, nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện những vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện. Trên cơ sở đó, đề xuất cách hiểu thống nhất một số vấn đề về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện mà hiện còn tồn tại những quan điểm khác nhau.

*Thứ ba*, phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật, thực

tiến thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam, và nguyên nhân của nó.

*Thứ tư*, luận giải yêu cầu khách quan và định hướng của việc hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam; kiến nghị, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam trong giai đoạn mới.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu chủ yếu của luận án, bao gồm: i) Những vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện; ii) Pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam; iii) Thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam.

Ngoài ra, Luận án còn nghiên cứu quy định pháp luật về BHXH tự nguyện của một số quốc gia trên thế giới, các công ước quốc tế của ILO có liên quan, để qua đó có những đánh giá về tính tương thích, mức độ phù hợp và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Phạm vi nghiên cứu của luận án được giới hạn như sau:

- *Về nội dung*: Luận án tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện và pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện; Thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam. Luận án không nghiên cứu các nội dung về tranh chấp và giải quyết tranh chấp BHXH tự nguyện, Khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực BHXH tự nguyện.

- *Về không gian*: Luận án nghiên cứu những vấn đề lý luận, thực trạng quy định và thực tiễn thực thi pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam. Những vấn đề lý luận và quy định pháp luật quốc tế, pháp luật của một số nước trên thế giới về BHXH tự nguyện được đặt trong tương quan so sánh, nhằm làm rõ hơn đặc điểm của pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam trong quá trình hội nhập với thế giới.

- *Về thời gian*: Trọng tâm nghiên cứu của luận án là thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành, qua các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Bảo hiểm xã hội 2014; Bộ luật Lao động 2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành... Các số liệu về thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện được thống kê, thu thập, đánh giá chủ yếu từ năm 2016 đến nay.

## **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **4.1. Phương pháp luận**

Đề tài được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của triết học Mác - Lênin, (duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, phản ánh luận). Theo đó, pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam được nghiên cứu trong quá trình vận động, biến đổi, và đặt trong mối quan hệ tương tác với nhiều yếu tố, đặc biệt là chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội. Việc nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam bám sát các quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về ASXH qua phương pháp tiếp cận hệ thống, phương pháp tiếp cận đa ngành, liên ngành.

### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu, tác giả sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu, như: phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp phân loại; phương pháp chứng minh; phương pháp khái quát hóa; phương pháp so sánh pháp luật,.

## **5. Những đóng góp mới của luận án**

Luận án có những đóng góp mới về khoa học sau đây:

*Thứ nhất*, luận án làm sâu sắc, sáng rõ những vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện, góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận của pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam. Những vấn đề cơ bản, như khái niệm BHXH tự nguyện; đặc điểm, vai trò; ý nghĩa của pháp luật về BHXH tự nguyện và các nhân tố ảnh hưởng đến pháp luật về BHXH tự nguyện... được trình bày một cách hệ thống, logic, chặt chẽ. Từ nhiều góc độ, luận án phân tích, luận giải tính cấp thiết của việc điều chỉnh, bổ sung pháp luật về BHXH tự nguyện và các nguyên tắc/ yêu cầu cần tuân thủ trong quá trình điều chỉnh, bổ sung pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam hiện nay.

*Thứ hai*, luận án phân tích, đánh giá một cách tương đối đầy đủ, hệ thống, toàn diện, thực trạng pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam. Từ đó, chỉ ra những nội dung, điều khoản pháp lý cần giữ nguyên, hoặc điều chỉnh, thay thế, bổ sung, tạo hành lang pháp lý cho việc mở rộng diện bao phủ BHXH, thực hiện mục tiêu bảo hiểm toàn dân, trong chiến lược ASXH quốc gia thời kỳ mới.

*Thứ ba*, dựa trên khung lý thuyết và các giả thuyết nghiên cứu đã được xây dựng, luận án phân tích, kiến giải sáng rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn, như: vì sao Việt Nam phải hoàn thiện pháp luật về BHXH tự

nguyên; yêu cầu đặt ra và phương hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa.

*Thứ tư*, luận án đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện và giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam hướng tới mục tiêu bảo hiểm toàn dân.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

Luận án hệ thống hóa những kiến thức về lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam và một số nước trên thế giới, góp phần bổ sung nhiều vấn đề lý luận mới, hiện đại về BHXH tự nguyện nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng. Bên cạnh đó, luận án phân tích làm rõ thực trạng pháp luật, thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam và nguyên nhân của nó. Trên cơ sở đó, luận án đưa ra một số kiến nghị, giải pháp, nhằm bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện, nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam.

Những kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận án gợi mở nhiều vấn đề cần được trao đổi, thống nhất trong quá trình sửa đổi Luật BHXH hiện nay. Trong chiến lược mở rộng diện bao phủ BHXH, thực hiện mục tiêu bảo hiểm toàn dân ở Việt Nam trong giai đoạn mới, những kiến nghị, đề xuất trong luận án có ý nghĩa thực tiễn.

Với những ý nghĩa đã nêu, luận án là tài liệu tham khảo hữu ích cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, học tập tại các cơ sở đào tạo luật học, xã hội học, công tác xã hội, kinh tế... và cho các tổ chức, cá nhân quan tâm BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam nói riêng.

## **7. Cấu trúc luận án**

Ngoài Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, Phụ lục, Danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả liên quan đến luận án đã công bố, luận án gồm 4 chương:

*Chương 1.* Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

*Chương 2.* Những vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện và pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện

*Chương 3.* Thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam

*Chương 4.* Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam

# Chương 1

## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

### **1.1. Tình hình nghiên cứu lý luận bảo hiểm xã hội tự nguyện và pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

#### ***1.1.1. Nhóm các công trình nghiên cứu lý luận bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Trong phạm vi khảo cứu của NCS, các công trình nghiên cứu liên quan đến lý luận BHXH tự nguyện và lý luận pháp luật về BHXH tự nguyện trên thế giới tiêu biểu có thể kể đến là : Cuốn sách *Pension Reform in China: Issues, Options and Recommendations (Cải cách lương hưu ở Trung Quốc: Các vấn đề, lựa chọn và khuyến nghị)* của Nicholas Barr và Peter Diamond (2010). Ngoài ra, còn có một số cuốn sách viết về BHXH như: *The emergence of Social Security in Canada: Third Edition (Sự xuất hiện của An sinh xã hội ở Canada: Phiên bản thứ ba)* của Dennis T. Guest; *Social insurance in Europe (Bảo hiểm xã hội ở Châu Âu)* (1997) của Jochen Clasen; *The future of Social Insurance: Incremental action or Fundamental Reform (Tương lai của Bảo hiểm xã hội: Hành động tăng dần hay cải cách cơ bản)* của nhóm tác giả Peter Edelman, Dallas L.Salisbury, Pamela J.Larson (2002); *China's social insurance in the twentieth century: a global historical perspective (Bảo hiểm xã hội của Trung Quốc trong thế kỷ XX: một viễn cảnh lịch sử toàn cầu)* của Aiqun Hu (2015). Những nghiên cứu kể trên đã cho thấy tầm quan trọng của BHXH, trong đó có BHXH tự nguyện, và các mô hình BHXH ở một số quốc gia trên thế giới.

#### ***1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu lý luận pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Bài viết “Xây dựng luật BHXH” của Lê Thị Hoài Thu (2002), Luận án “Giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư từ Quỹ bảo hiểm xã hội ở Việt Nam” của Nguyễn Trọng Thân (2004), Bài viết “Bàn về BHXH tự nguyện ở Việt Nam” của Lê Thị Hoài Thu (2007), Đề tài: “An sinh Xã hội khu vực phi chính thức: Cần xác định bảo hiểm xã hội là lưới quan trọng” nhóm tác giả Bùi Sỹ Tuấn – Đỗ Minh Hải, Viện Khoa học Lao động và Xã hội (2012), Sách chuyên khảo *Quyền an sinh xã hội và bảo đảm thực hiện trong pháp luật Việt Nam* do PGS.TS Lê Thị Hoài Thu chủ biên (2014), sách chuyên khảo *An sinh xã hội đối với lao động di cư tự do trong nước* của Nguyễn

Thị Hồng Cẩm (2019), *Báo cáo tổng quan Kinh nghiệm quốc tế về Bảo hiểm xã hội của một số nước trên thế giới* của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2023) ...là những công trình nghiên cứu tiêu biểu lý luận pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam.

## **1.2. Tình hình nghiên cứu thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam**

### **1.2.1. Nhóm các công trình nghiên cứu thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

Bài viết “*Bảo hiểm hưu trí ở Việt Nam: thực trạng và thách thức*” của Điều Bá Đước (2013), đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, như: “*Thực trạng và giải pháp phòng chống lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội*” của Điều Bá Đước (2012), “*Chế độ hưu trí, tử tuất theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội - Thực trạng và kiến nghị hoàn thiện*” của Hoàng Thị Kim Dung (2014), Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thế Mừng (2015) về đề tài “*Chế độ hưu trí trong quy định Luật bảo hiểm xã hội, thực trạng tại thành phố Hà Nội*”, Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Lê Huyền (2015) về “*Bảo hiểm hưu trí – Thực trạng và kiến nghị*”, Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Hải Yên (2015) với đề tài “*Chế độ tử tuất trong Luật Bảo hiểm xã hội ở Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ “*Pháp luật về chế độ hưu trí trong Bảo hiểm xã hội tự nguyện*”, của Dương Thị Thùy Trang (2016), Bài viết “*Điều chỉnh tuổi nghỉ hưu dưới góc nhìn lợi ích*” của Nguyễn Hữu Chí (2017) đã phân tích tác động của việc điều chỉnh tuổi nghỉ hưu đối với kinh tế - xã hội Việt Nam, nghiên cứu “*Các giải pháp thúc đẩy BHXH tự nguyện nhằm thực hiện ASXH bền vững ở Việt Nam*” của Hoàng Văn Cương (2019), Luận văn thạc sĩ về “*Pháp luật bảo hiểm hưu trí tự nguyện ở Việt Nam*” của Âu Xuân Ánh (2020), luận án tiến sĩ “*Vai trò của Nhà nước trong bảo đảm ASXH ở Việt Nam*”, Nguyễn Thị Nhung (2021), luận án tiến sĩ Luật học của Phạm Thị Thi (2021) với đề tài “*Hoàn thiện pháp luật về chế độ hưu trí ở Việt Nam*”...

### **1.2.2. Nhóm các công trình nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

Luận án tiến sĩ “*Tổ chức triển khai Bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam*” của Hà Văn Sỹ (2016); Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Đổi mới hệ thống hưu trí theo định hướng cải cách chính sách BHXH giai đoạn 2020 – 2030*” của Nguyễn Duy Cường (2019), Luận án “*Quản lý thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam*” (2019) của Phạm Minh Việt, Luận án tiến sĩ của



Đỗ Thị Thu (2021) về “*Phân tích các nhân tố quyết định sự tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam*”; Đề tài nghiên cứu “*Chiến lược phát triển ngành BHXH Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” do Phạm Lương Sơn làm chủ nhiệm (2022), Luận án tiến sĩ “*Thực hiện pháp luật về Bảo hiểm xã hội đối với phụ nữ ở nông thôn các tỉnh Bắc Trung Bộ Việt Nam*” của Đỗ Phương Anh (2023)...

### **1.3. Tình hình nghiên cứu giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

#### **1.3.1. Nhóm các công trình nghiên cứu giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Hoàn thiện chính sách và đề xuất quy trình thực hiện BHXH tự nguyện đối với lao động phi chính thức ở Việt Nam*” của Hoàng Văn Cương và các cộng sự (2018), Báo cáo “*Tóm lược các phương án xây dựng hệ thống hưu trí đa tầng ở Việt Nam*” (2019) của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO); bài viết “*Mở rộng bao phủ BHXH tự nguyện: thực tiễn quốc tế và bài học cho Việt Nam*”, Giang Thanh Long – Đỗ Thị Thu (2020), Đề tài khoa học cấp bộ *Nghiên cứu giải pháp mở rộng diện bao phủ BHXH đối với khu vực phi chính thức ở Việt Nam*, Bùi Sỹ Lợi (2019); đề tài khoa học cấp Bộ “*Thực trạng và giải pháp nhằm giảm tình trạng hưởng BHXH một lần ở Việt Nam*” của Lê Thị Quế (2020) ...

#### **1.3.2. Nhóm các công trình nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

Báo cáo chuyên đề *Các giải pháp thúc đẩy BHXH tự nguyện nhằm thực hiện ASXH bền vững ở Việt Nam*, Hoàng Văn Cương (2019), đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành “*Giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện khu vực phi chính thức trên địa bàn Tỉnh Phú Yên*” của Hồ Phương (2019), Luận án tiến sĩ “*Quản lý thu BHXH ở Việt Nam*” của Phạm Minh Việt (2019), Đề tài khoa học cấp Bộ *Nghiên cứu giải pháp mở rộng diện bao phủ BHXH đối với khu vực phi chính thức ở Việt Nam* của Bùi Sỹ Lợi (2019), luận án tiến sĩ “*Phân tích các nhân tố quyết định sự tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam*” của Đỗ Thị Thu (2021)...

### **1.4. Kế thừa và phát triển trong khuôn khổ đề tài luận án**

#### **1.4.1. Những thành tựu đã đạt được của các công trình nghiên cứu** Dựa trên nguồn tư liệu bao quát được, và trong phạm vi quan tâm

của đề tài, NCS đã phân tích, khái quát một số vấn đề nổi bật được đề cập trong các công trình nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam. Các nghiên cứu đã từng bước hoàn thiện những vấn đề lý luận cơ bản về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện. Đó là những vấn đề vừa mang ý nghĩa phổ quát, vừa mang tính đặc thù, gắn với hệ thống BHXH tự nguyện ở mỗi quốc gia. Về cơ bản, các công trình nghiên cứu đạt được một số thành tựu nổi bật sau: *Thứ nhất*, các công trình nghiên cứu đã cung cấp một số kiến thức lý luận chung về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện; *Thứ hai*, những kết quả nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện trên thế giới và ở Việt Nam trước thời điểm Luật BHXH năm 2014 có hiệu lực đã đặt nền móng cho những nghiên cứu theo các hướng kinh tế học, xã hội học, luật học những năm gần đây; *Thứ ba*, một số nghiên cứu, bên cạnh phần lý luận, đã có những kiến nghị, đề xuất cụ thể, nhằm hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam.

#### ***1.4.2. Những vấn đề tồn tại và định hướng nghiên cứu của luận án***

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, qua tổng quan tình hình nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện trên thế giới và ở Việt Nam thời gian qua, có thể thấy nhiều vấn đề còn mở ngỏ, cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn chỉnh. Trong phạm vi đề tài, NCS sẽ nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện, một số vấn đề chủ yếu sau:

*Thứ nhất*, về hướng nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam, NCS tiếp cận vấn đề từ khoa học pháp lý, đồng thời kết hợp nghiên cứu liên ngành (pháp luật – kinh tế; pháp luật – tài chính; pháp luật – xã hội). Với hướng nghiên cứu này, pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam không chỉ được nhìn nhận từ khung khổ pháp lý mà còn ở tính hiệu quả trong thực tiễn.

*Thứ hai*, trên cơ sở tiếp cận pháp luật về BHXH tự nguyện của các nước phát triển trên thế giới, tiếp tục nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện các vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra cách hiểu khái quát, đầy đủ, phù hợp với thực tiễn của một số khái niệm then chốt trong pháp luật về BHXH tự nguyện, phù hợp với xu hướng phát triển của pháp luật BHXH tự nguyện tiến bộ trên thế giới.

*Thứ ba*, tiếp tục nghiên cứu một số vấn đề còn chưa được các nhà nghiên cứu thời gian qua thống nhất, đồng thuận, như: (i) Giải pháp mở

rộng diện bao phủ BHXH tự nguyện; (ii) Giải pháp khắc phục những bất cập trong quy định về hưởng BHXH một lần; (iii) Bổ sung chế độ ngắn hạn trong BHXH tự nguyện; (iv) Điều chỉnh quy định về mức đóng tối thiểu, cách tính mức hưởng...

*Thứ tư*, tiếp tục nghiên cứu phân tích, đánh giá một cách toàn diện thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam hiện nay. Những vấn đề trọng tâm là đánh giá thành tựu và hạn chế về: i) Kết quả đạt được trong việc mở rộng diện bao phủ của BHXH tự nguyện, ii) Chi trả quyền lợi BHXH tự nguyện; iii) Thực trạng hưởng BHXH một lần; iv) Công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện BHXH tự nguyện... Trên cơ sở phân tích nguyên nhân dẫn đến hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện, đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật.

## **1.5. Khung lý thuyết của luận án**

### **1.5.1. Lý thuyết nghiên cứu**

Luận án được thực hiện dựa trên một số lý thuyết sau: Lý thuyết về quyền con người; Lý thuyết lựa chọn hợp lý ; Lý thuyết của O. Bismarck và Lý thuyết của W. Beveridge , Lý thuyết về hợp đồng

### **1.5.2. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu**

Để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài, luận án xác định câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu tập trung vào ba vấn đề chủ yếu: i) Lý luận về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện; ii) Thực trạng pháp luật về BHXH tự nguyện và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam; iii) Giải pháp hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện và nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam.

- *Câu hỏi nghiên cứu 1*: Hệ thống lý luận BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam đã hoàn thiện chưa, còn những vấn đề lý luận nào cần phải làm rõ?

*Giả thuyết nghiên cứu 1*: Ở Việt Nam lý luận về BHXH tự nguyện và lý luận pháp luật về BHXH tự nguyện đã được hình thành, song chưa hoàn thiện. Nhiều vấn đề như khái niệm BHXH tự nguyện, đặc điểm BHXH tự nguyện, những nhân tố ảnh hưởng đến pháp luật BHXH tự nguyện, các chế độ BHXH tự nguyện... còn tồn tại những quan niệm, cách hiểu khác nhau . Do đó, để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, dự

kiến luận án sẽ tập trung phân tích, luận giải để làm rõ, làm sâu sắc thêm các vấn đề lý luận như: khái niệm, bản chất, ý nghĩa của BHXH tự nguyện; khái niệm pháp luật về BHXH tự nguyện, nguyên tắc và nội dung của pháp luật về BHXH tự nguyện.

- *Câu hỏi nghiên cứu 2:* Các quy định của pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành ở Việt Nam có phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế không? Thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện có gặp phải khó khăn, vướng mắc nào không?

*Giả thuyết nghiên cứu 2:* Pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành vẫn còn nhiều vấn đề chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Một số quy định về đối tượng tham gia, chế độ BHXH tự nguyện chưa đầy đủ, chưa đảm bảo tính công bằng, hợp lý cho các chủ thể tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, dự kiến kết quả nghiên cứu là hệ thống hoá quy định pháp luật hiện hành về BHXH tự nguyện; phân tích đánh giá ưu điểm, hạn chế của quy định pháp luật theo từng nhóm vấn đề, như: chủ thể tham gia, các chế độ bảo hiểm, nguồn tài chính, thủ tục thực hiện và xử lý vi phạm pháp luật về BHXH tự nguyện; chỉ ra những khó khăn vướng mắc khi áp dụng quy định vào cuộc sống. Những tồn tại, bất cập của pháp luật về BHXH tự nguyện là một trong những nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi pháp luật thời gian qua, cụ thể là diện bao phủ của BHXH nói chung và BHXH tự nguyện nói riêng còn rất thấp.

- *Câu hỏi nghiên cứu 3:* Pháp luật về BHXH tự nguyện cần phải sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện như thế nào nhằm góp phần đảm bảo các mục tiêu phát triển ASXH của quốc gia?

*Giả thuyết nghiên cứu 3:* Pháp luật về BHXH tự nguyện hiện nay ở Việt Nam đã bộc lộ nhiều tồn tại, bất cập. Thực tiễn đòi hỏi phải có giải pháp hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện để mở rộng diện bao phủ BHXH tự nguyện, tiến tới mục tiêu BHXH toàn dân, đảm bảo sự ổn định, bền vững của ASXH đất nước trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa. Trên cơ sở xác định các yêu cầu đặt ra và định hướng hoàn thiện pháp luật BHXH tự nguyện, luận án dự kiến đưa ra các kiến nghị, giải pháp nhằm khắc phục những điểm còn bất cập, hạn chế của các quy định pháp luật, và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện.

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Bao quát một khối lượng công trình nghiên cứu pháp luật về BHXH tự nguyện trong hàng chục năm là điều không dễ. Bên cạnh sự phong phú về đề tài là đa dạng của các công trình (sách chuyên khảo, bài báo khoa học; báo cáo tổng kết đề tài; luận văn, luận án). Phạm vi, đối tượng nghiên cứu, hướng tiếp cận của các công trình cũng rất khác nhau. Để thấy được tính kế thừa, phát triển của các công trình, tác giả luận án đã tổng quan tình hình nghiên cứu theo thời gian.

Qua tổng quan tình hình nghiên cứu BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam, có thể thấy, các công trình nghiên cứu đã bao quát được vấn đề trên diện rộng, cả về lý luận và thực tiễn. Một số nghiên cứu đã tiếp cận được hệ thống pháp luật BHXH nói chung, BHXH tự nguyện nói riêng của nhiều nước trên thế giới. Các công trình nghiên cứu đã phân tích, diễn giải một số vấn đề lý luận về BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam. Tuy nhiên, do mục tiêu nghiên cứu khác nhau, việc trình bày quan điểm, diễn giải nội dung, các công trình đi theo những hướng khác nhau. Nhiều vấn đề cốt lõi của pháp luật về BHXH tự nguyện chưa được làm rõ, và chưa có sự thống nhất trong quan điểm của các nhà nghiên cứu.

Trong thời gian qua nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến BHXH tự nguyện được ban hành, thêm vào đó tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam đã có nhiều thay đổi. Vì vậy, một số ý kiến phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật về BHXH tự nguyện đã không còn phù hợp. Nhiều vấn đề cần được nhận thức lại.

Mở rộng diện bao phủ BHXH tự nguyện là mục tiêu quan trọng trong chiến lược đảm bảo ASXH của quốc gia trong tình hình mới. Tuy nhiên làm thế nào để mở rộng diện bao phủ; Pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành có những ưu, nhược gì trong việc thực hiện mục tiêu đó? Đây là những vấn đề có ý nghĩa, được gợi mở qua tổng quan tình hình nghiên cứu BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam thời gian qua.

## Chương 2

# NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

### 2.1. Lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện

#### 2.1.1. Khái niệm bảo hiểm xã hội tự nguyện

Có nhiều cách diễn giải khác nhau về khái niệm BHXH tự nguyện. Tuy nhiên, có thể nhận thấy sự gặp gỡ, thống nhất và đồng thuận về một số nội dung chủ yếu, như: i) BHXH tự nguyện là một hình thức BHXH do Nhà nước tổ chức và quản lý; ii) Việc tham gia BHXH tự nguyện do NLĐ hoàn toàn tự quyết định theo điều kiện, khả năng tài chính và nguyện vọng của mình. Từ nhận thức đó, theo NCS, có thể hiểu *BHXH tự nguyện là loại hình BHXH do Nhà nước tổ chức và quản lý, theo đó NLĐ được quyền quyết định việc tham gia cũng như được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với khả năng tài chính của mình, trên cơ sở quy định của pháp luật, để được hưởng các chế độ BHXH khi bị giảm hoặc mất thu nhập do gặp phải những rủi ro, biến cố trong cuộc sống.*

BHXH tự nguyện là một bộ phận của chính sách BHXH. Bởi vậy, BHXH tự nguyện về cơ bản mang đầy đủ đặc điểm của BHXH nói chung. Bên cạnh đó, với tư cách là một loại hình BHXH có tính độc lập tương đối, BHXH tự nguyện còn có những đặc điểm riêng, khác biệt với BHXH bắt buộc. Trong đó, tính tự nguyện là đặc điểm nổi bật, xuyên suốt, bao trùm.

#### 2.1.2. Bản chất của bảo hiểm xã hội tự nguyện

Là một loại hình BHXH, góp phần đảm bảo ASXH cho quốc gia, BHXH tự nguyện, trước hết mang đầy đủ bản chất của BHXH nói chung. Đó là chia sẻ, bù đắp cho những rủi ro mà người tham gia bảo hiểm gặp phải vì những nguyên nhân khác nhau. Sự chia sẻ, bù đắp này được thực hiện thông qua việc hình thành và sử dụng quỹ tài chính do sự đóng góp của người tham gia, và sự hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức, cá nhân khác.

Bản chất của BHXH được xem xét dưới góc độ kinh tế, xã hội và pháp lý.

#### 2.1.3. Ý nghĩa của bảo hiểm xã hội tự nguyện

BHXH tự nguyện với tư cách là một hợp phần của BHXH - trụ cột chính của hệ thống ASXH quốc gia, ngày càng khẳng định ý nghĩa trên nhiều phương diện. *Thứ nhất*, BHXH tự nguyện góp phần ổn định cuộc sống cho NLĐ và gia đình của họ. *Thứ hai*, BHXH tự nguyện góp phần

đảm bảo sự công bằng và bình đẳng giữa những NLD thuộc các khu vực kinh tế khác nhau. *Thứ ba*, BHXH tự nguyện góp phần đảm bảo ASXH. *Thứ tư*, BHXH tự nguyện tạo ra cơ chế chia sẻ rủi ro, nâng cao tính cộng đồng xã hội, qua đó củng cố truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên trong xã hội.

## **2.2. Lý luận pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

### **2.2.1. Khái niệm pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Có thể hiểu *pháp luật về BHXH tự nguyện* là hệ thống những quy định do Nhà nước ban hành, quy định các hình thức bảo đảm điều kiện vật chất và tinh thần cho NLD tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và thành viên trong gia đình họ khi bị giảm hoặc mất thu nhập do gặp phải những rủi ro, biến cố trong cuộc sống dẫn đến bị gián đoạn hoặc chấm dứt quá trình lao động.

### **2.2.2. Các nguyên tắc của pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Bên cạnh việc tuân thủ những nguyên tắc chung của pháp luật về BHXH, loại hình BHXH tự nguyện còn có những nguyên tắc riêng, phù hợp với tính chất, vai trò, chức năng của nó.

### **2.2.3. Nội dung pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Nội dung của pháp luật về BHXH tự nguyện được trình bày gồm những vấn đề cơ bản sau: Chủ thể tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; Các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện; Thủ tục thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện; Tài chính thực hiện BHXH tự nguyện; Xử lý vi phạm pháp luật về BHXH tự nguyện

## **2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

### **2.3.1. Yếu tố kinh tế**

Quan hệ giữa kinh tế và pháp luật là quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội; giữa hạ tầng cơ sở và thượng tầng kiến trúc. Trong đó, kinh tế giữ vai trò quyết định, chi phối pháp luật; pháp luật tác động đến kinh tế, góp phần thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của kinh tế. Pháp luật về BHXH nói chung, BHXH tự nguyện nói riêng, không nằm ngoài quan hệ tương tác đó.

### **2.3.2. Yếu tố chính trị**

Cũng như pháp luật, chính trị là một hình thái ý thức xã hội, thuộc thượng tầng kiến trúc, có vị trí quan trọng trong đời sống xã hội. Không một lĩnh vực nào của xã hội không liên quan đến chính trị ở những mức

độ, cách thức khác nhau. Trong đó, Nhà nước là biểu hiện tập trung của mối quan hệ chính trị và pháp luật. Mỗi thể chế chính trị có một kiểu Nhà nước với hệ thống pháp luật tương ứng. Đường lối chính trị của Đảng cầm quyền, chính sách của Nhà nước, giữ vai trò quyết định nội dung và định hướng phát triển của pháp luật. Các văn bản pháp luật được Nhà nước ban hành đều là sự cụ thể hoá chủ trương, chính sách của Đảng cầm quyền. Mọi sự thay đổi trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sẽ dẫn đến sự thay đổi pháp luật.

### ***2.3.3. Yếu tố văn hóa xã hội***

Văn hóa được hình thành, phát triển, đổi thay trong quá trình hoạt động thực tiễn của con người, vừa là mục tiêu vừa là động lực cho sự phát triển đất nước. Cũng như mọi giá trị, giá trị văn hóa không phải “sinh thành, bất biến”, mà có quá trình vận động, biến đổi. Vì vậy, việc hoạch định chính sách ASXH, quy định pháp luật về BHXH nói chung, BHXH tự nguyện nói riêng, không thể bỏ qua những đặc điểm văn hóa của quốc gia, thời đại.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

BHXH tự nguyện là loại hình BHXH do Nhà nước tổ chức và quản lý, theo đó NLĐ được quyền quyết định việc tham gia cũng như được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với khả năng tài chính của mình, để được hưởng các chế độ BHXH khi bị giảm hoặc mất thu nhập do bị gián đoạn hoặc chấm dứt quá trình lao động. Về cơ bản BHXH tự nguyện có đầy đủ các đặc điểm, bản chất, ý nghĩa của BHXH nói chung, nhưng đồng thời cũng có những đặc thù riêng, khác biệt với BHXH bắt buộc. Trong đó, tính tự nguyện là đặc điểm nổi bật, xuyên suốt, bao trùm trên nhiều phương diện.

Nói đến pháp luật về BHXH tự nguyện là nói tới hệ thống những quy định do Nhà nước ban hành, quy định các hình thức bảo đảm điều kiện vật chất và tinh thần cho NLĐ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và thành viên trong gia đình họ trong các trường hợp bị mất hoặc giảm thu nhập do bị gián đoạn hoặc chấm dứt quá trình lao động. Trên cơ sở tham khảo một số tài liệu có liên quan, chuyên đề làm rõ, bàn sâu một số vấn đề cơ bản, như: khái niệm, nguyên tắc, nội dung của pháp luật về BHXH tự nguyện. Những phân tích ở phần này đều dựa trên pháp luật về BHXH tự nguyện



Việt Nam, được đề cập trong Luật BHXH 2014, so sánh với Luật BHXH 2006 và tham khảo quy định pháp luật một số nước trên thế giới.

Các yếu tố kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội là ba yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp, đa chiều, đến pháp luật BHXH tự nguyện. Việc xác định, lựa chọn ba yếu tố này dựa trên lý luận về quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội; hạ tầng kiến trúc và thượng tầng kiến trúc trong triết học Mác Lê Nin và thực tiễn diễn ra ở một số quốc gia trên thế giới. Từ đó, chương 2 khái quát một số vấn đề cốt lõi về mối quan hệ và sự ảnh hưởng của ba yếu tố đã nêu đến BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện.

Kết quả nghiên cứu ở chương 2 là cơ lý luận để nghiên cứu thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam ở chương 3 và đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở chương 4 .

### **Chương 3**

## **THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN Ở VIỆT NAM**

### **3.1. Thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

#### ***3.1.1. Về chủ thể tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Quy định về đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trong luật BHXH năm 2014 về cơ bản đã bao phủ toàn bộ NLD Việt Nam không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, tạo cơ hội cho mọi tầng lớp lao động trong xã hội có quyền tham gia và hưởng BHXH. Tuy nhiên, luật BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng, chưa dành sự quan tâm đầy đủ đối với đối tượng là công dân nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

#### ***3.1.2. Về các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Theo Khoản 3 Điều 3 Luật BHXH 2014, BHXH tự nguyện là loại hình BHXH do Nhà nước tổ chức, người tham gia được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình, và Nhà nước có chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH để người tham gia hưởng chế độ hưu trí và tử tuất. Như vậy, nếu BHXH bắt buộc có 5 chế độ (ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất, thì BHXH tự nguyện chỉ bao gồm 2 chế độ (bảo hiểm hưu trí và bảo hiểm tử tuất).

#### ***3.1.3. Về tài chính thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Luật BHXH 2014 đã xoá bỏ “hàng rào” giữa 2 quỹ này, và chỉ phân chia theo các quỹ thành phần, gồm có: Quỹ ốm đau và thai sản; Quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Quỹ hưu trí và tử tuất. Việc hợp nhất quỹ BHXH tự nguyện và quỹ BHXH bắt buộc thành một quỹ thống nhất như hiện nay là phù hợp, vừa tăng tính liên thông giữa hai loại hình bảo hiểm, vừa có thể hỗ trợ cho việc chi trả các quyền lợi bảo hiểm thuộc BHXH tự nguyện, khi mức độ bao phủ của BHXH tự nguyện còn thấp, sự tham gia và đóng góp của NLD còn hạn chế.

#### ***3.1.4. Về trình tự, thủ tục thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Kể từ khi BHXH tự nguyện chính thức được triển khai, quy trình, thủ tục hồ sơ đăng ký tham gia, giải quyết chế độ BHXH tự nguyện từng bước được cải cách, rút gọn nhiều lần. Cho đến thời điểm hiện tại, những thủ tục này được đánh giá là khá đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện cho NLD

#### ***3.1.5. Về xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà các cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện những hành vi này có thể bị áp dụng chế tài xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật

#### ***3.1.6 Đánh giá chung***

Qua 7 năm thi hành, Luật BHXH 2014 nói chung và pháp luật BHXH tự nguyện nói riêng đã đi vào cuộc sống, khẳng định tính đúng đắn của các chính sách, chế độ BHXH, đáp ứng nguyện vọng của đông đảo người lao động, góp phần đảm bảo ASXH. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã cho thấy, pháp luật về BHXH tự nguyện còn những tồn tại, bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, cần phải được nghiên cứu, sửa đổi.

### **3.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

#### ***3.2.1. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam***

Trên tổng thể, việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trong những năm qua đạt nhiều tiến bộ, hoàn thành vượt mức mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW là “đến năm 2021 có 1% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện”. Điều này cho thấy, sự định hướng, chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Đảng, Nhà nước trong việc mở rộng diện bao phủ BHXH tự nguyện.

### ***3.2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của nó trong thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam***

Kể từ khi chính thức được triển khai theo quy định tại Luật BHXH 2006 đến nay, BHXH tự nguyện Việt Nam đã đạt được một số thành tựu, nhất là tốc độ phát triển. Tuy nhiên, diện bao phủ của BHXH tự nguyện vẫn còn hẹp, chưa bền vững. Vai trò, vị thế của BHXH tự nguyện trong ASXH chưa được thể hiện một cách rõ ràng. Số lượng người tham gia BHXH tự nguyện nộp hồ sơ hưởng BHXH một lần có xu hướng tăng nhanh

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 3**

Trong chương 3, NCS đã tập trung phân tích làm rõ thực trạng pháp luật về BHXH tự nguyện và thực tiễn thực hiện pháp luật ở Việt Nam thời gian qua. Từ đó, đi tới một số kết luận sau:

Một là, sau bảy năm đi vào cuộc sống, Luật BHXH 2014 đã cho thấy nhiều điểm tiến bộ so với Luật BHXH 2006, trong đó có các quy định pháp luật về BHXH tự nguyện. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, khi kinh tế, xã hội Việt Nam đã có nhiều thay đổi trong xu thế hội nhập, pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành đã bộc lộ những tồn tại, bất cập, như: thời gian NLD đóng BHXH tự nguyện để được hưởng lương hưu còn quá dài; các quy định về mức đóng – hưởng chưa phù hợp, nhất là khi đặt trong tương quan với loại hình BHXH bắt buộc. Bên cạnh đó, quy định về rút BHXH một lần còn thiếu chặt chẽ, không phù hợp với thông lệ quốc tế, dẫn tới nguy cơ rủi ro cho hệ thống ASXH.

Hai là, số lượng người tham gia BHXH tự nguyện tăng qua các năm, nhưng diện bao phủ của BHXH tự nguyện còn hẹp. Số đông NLD ở khu vực phi chính thức, nhất là ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vẫn nằm ngoài tầm lưới an sinh này. Thực tế cho thấy, BHXH tự nguyện chưa thật sự có sức hấp dẫn với NLD. Những năm gần đây, người tham gia BHXH tự nguyện nộp hồ sơ hưởng BHXH một lần đang có xu hướng tăng nhanh, nhất là lao động trẻ. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân NLD, mà còn làm cho hệ thống BHXH gặp nhiều khó khăn, nguy cơ rủi ro cao. Thực tế đó đã được tác giả phân tích, làm rõ qua những số liệu cụ thể.

Ba là, mọi thành tựu, hạn chế đều có nguyên nhân. Có nguyên nhân nằm ở quy định của pháp luật về BHXH tự nguyện; có nguyên nhân ở công tác quản lý, tổ chức điều hành của hệ thống Bảo hiểm xã hội từ Trung

ương đến địa phương; có nguyên nhân đến từ phía người lao động. Những vấn đề đó đã được tôi phân tích dựa trên những số liệu khảo sát thông kê đáng tin cậy của Bảo hiểm xã hội, Tổng cục thống kê, báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ. Đây là cơ sở để đề xuất các kiến nghị, giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật ở chương IV.

## **Chương 4**

### **HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN Ở VIỆT NAM**

**4.1 Những yêu cầu đặt ra đối với việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

**4.1.1. Bảo đảm quyền an sinh xã hội theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013**

Ở Việt Nam, việc thừa nhận quyền được hưởng ASXH là quyền của con người đã được thể hiện trong Hiến pháp năm 2013, với quy định “Công dân có quyền được đảm bảo an sinh xã hội” (Điều 34).

**4.1.2. Khắc phục những bất hợp lý trong các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện hiện hành**

Việc sửa đổi, bổ sung pháp luật BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng, là cần thiết. Mọi thay đổi phải hướng tới việc hoàn thiện pháp luật, phù hợp với thông lệ quốc tế, khắc phục những bất hợp lý trong các quy định của pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành, phát huy cao nhất hiệu quả, hiệu lực thực hiện pháp luật trong thực tiễn.

**4.1.3. Đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Với BHXH tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm là một định hướng cần được quan tâm nghiên cứu sâu rộng để pháp luật về BHXH tự nguyện có những điều chỉnh, thay đổi phù hợp với thực tiễn.

**4.1.4. Đáp ứng yêu cầu của hội nhập và phù hợp với tiêu chuẩn, cam kết quốc tế về bảo hiểm xã hội**

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa ngày càng sâu sắc, việc bổ sung, hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam phải đáp ứng được những thách thức mà bối cảnh kinh tế - xã hội đặt ra, phù hợp với xu

thế chung của thế giới. Chỉ như thế, pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam mới hòa vào dòng chảy của pháp luật tiến bộ thế giới, góp phần đảm bảo cho người dân được hưởng quyền ASXH - một trong những quyền cơ bản của con người.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam cần đảm bảo tính tương thích với các tiêu chuẩn, cam kết quốc tế về BHXH, đặc biệt là các công ước quốc tế, khuyến nghị của ILO.

#### ***4.1.5. Đảm bảo tính ổn định, toàn diện, thống nhất và đồng bộ trong hệ thống pháp luật quốc gia***

Hệ thống pháp luật Việt Nam đa dạng, phong phú, được thống nhất bởi Hiến pháp và mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân. Trong hệ thống đó, mỗi văn bản quy phạm pháp luật là một thành tố, vừa có tính độc lập tương đối, vừa chịu sự tương tác của các thành tố khác. Điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện pháp luật trong từng lĩnh vực cụ thể cần phải đảm bảo tính ổn định, toàn diện, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật quốc gia. Điều này giúp cho pháp luật khi đi vào thực tiễn phát huy tối đa hiệu lực, hiệu quả, tránh những vướng mắc, vênh lệch giữa các luật. Việc điều chỉnh, bổ sung Luật BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng, phải đáp ứng được yêu cầu đó.

#### ***4.1.6. Đảm bảo tính khả thi, thuận tiện trong thực hiện pháp luật bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Cơ chế thực hiện pháp luật BHXH tự nguyện tôn trọng quyền quyết định của người tham gia bảo hiểm. Trong khi, đặc điểm phổ biến của NLD tham gia loại hình bảo hiểm này là trình độ hiểu biết và khả năng tiếp cận thông tin còn hạn chế, không có quan hệ lao động ổn định, thu nhập thấp. Vì lẽ đó, đảm bảo tính khả thi, thuận tiện trong thực hiện pháp luật BHXH tự nguyện là vô cùng cần thiết trong việc phát triển đối tượng tham gia

### **4.2. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

#### ***4.2.1. Về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện***

NCS kiến nghị, đề xuất pháp luật cần bổ sung quy định về đối tượng tham gia BHXH tự nguyện.

#### ***4.2.2. Về các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Cần sửa đổi điều kiện hưởng bảo hiểm hưu trí theo hướng giảm số

năm đóng BHXH tối thiểu từ 20 năm xuống 15 năm, với mức hưởng được tính toán phù hợp; bổ sung trường hợp NLD tham gia BHXH tự nguyện được hưởng lương hưu khi về hưu trước tuổi quy định; bổ sung quy định về mức lương hưu hàng tháng thấp nhất đối với NLD tham gia BHXH tự nguyện; , quy định chặt chẽ hơn về điều kiện hưởng BHXH một lần đối với trường hợp NLD chưa đủ tuổi hưởng lương hưu; sửa đổi quy định về điều kiện hưởng trợ cấp mai táng của BHXH tự nguyện...

#### ***4.2.3. Về tài chính thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Cần đa dạng hoá các hình thức đầu tư quỹ BHXH.

#### ***4.2.2. Về trình tự, thủ tục thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Cần rút ngắn thời hạn giải quyết hồ sơ hưởng BHXH.

#### ***4.2.3. Về xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Cần bổ sung quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật BHXH, cần bổ sung quy định cụ thể về chế tài đối với trường hợp cá nhân, cơ quan, tổ chức BHXH thực hiện không đúng, không đầy đủ, chậm trễ nhiệm vụ của mình trong việc chi trả trợ cấp BHXH cho người thụ hưởng, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực BHXH tự nguyện.

### **4.3. Một số kiến nghị nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam**

#### ***4.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị hệ thống bảo hiểm xã hội***

- Cần xây dựng một hệ thống điều hành, quản lý BHXH hiệu quả, theo hướng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp. Cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức BHXH theo hướng chuyên nghiệp, có tri thức, kỹ năng, tận tâm với công việc. Trên cơ sở đó nâng cao năng lực quản trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng xử. Đồng thời, cần tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra nội bộ để hạn chế, tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, của cán bộ, nhân viên BHXH đối với các đối tượng tham gia.

#### ***4.3.2. Phát triển sản xuất tạo việc làm cho người lao động***

Cải thiện, từng bước nâng cao thu nhập cho NLD phi chính thức, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, những người sinh sống ở miền núi, vùng sâu, vùng xa là giải pháp căn cơ, có tính chiến lược.

#### ***4.3.3. Đổi mới và đẩy mạnh công tác truyền thông***

Đề pháp luật về BHXH tự nguyện đi vào cuộc sống công tác truyền thông có một vai trò vô cùng quan trọng. Vì vậy ngành BHXH cần phải xây dựng một chiến lược truyền thông, nhất là trong bối cảnh Luật BHXH sửa

đổi thay thế cho Luật BHXH đang được thực thi. Ngành BHXH phải tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông, đặc biệt là hình thức tuyên truyền trực tiếp tới NLĐ, nâng cao nhận thức về BHXH tự nguyện cho NLĐ.

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 4

Hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình cải cách BHXH, hướng tới mục tiêu xây dựng BHXH đa tầng, BHXH toàn dân. Đó là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực, đồng lòng của các cấp, các ngành, trước hết là trong hệ thống BHXH Việt Nam.

Dựa trên những phân tích về thực trạng BHXH tự nguyện và pháp luật về BHXH tự nguyện ở chương 3 và bối cảnh pháp luật Việt Nam đang từng bước hội nhập với thế giới, trong chương 4 của luận án, tác giả đã xác định một số yêu cầu mang tính nguyên tắc để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, có những yêu cầu cụ thể, như: phù hợp với định hướng cải cách BHXH theo tinh thần của *Nghị quyết 28 – NQ/TW*; phù hợp với xu thế vận động và phát triển của pháp luật về BHXH tự nguyện trên thế giới; phù hợp với trạng thái phát triển kinh tế - xã hội của đất nước từng thời kỳ và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật ASXH quốc gia. Có thể thấy, “Phù hợp” là từ khóa của hệ thống các yêu cầu. Theo đó, pháp luật về BHXH tự nguyện vừa phải thể hiện được những nét đặc trưng, gắn với thể chế chính trị, đặc điểm kinh tế, văn hóa – xã hội Việt Nam, vừa thể hiện được những điểm tích cực, tiến bộ, hiện đại của thế giới.

Trên cơ sở các yêu cầu đã được xác định, tác giả đề xuất các kiến nghị, giải pháp hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Trong đó có những kiến nghị nhằm tăng tỷ lệ tham gia BHXH, mở rộng diện bao phủ của BHXH; đảm bảo sự ổn định của quỹ hưu trí và tử tuất; đảm bảo tính công bằng, bình đẳng giữa các nhóm đối tượng; tăng hiệu quả áp dụng của quy định về BHXH tự nguyện...

Bên cạnh đó, tác giả còn đề xuất một số giải pháp đồng bộ, như: nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với BHXH nói chung, và BHXH tự nguyện nói riêng; nâng cao ý thức trách nhiệm cá nhân; đổi mới công tác quản trị; đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý BHXH; kết hợp nhiều hình thức truyền thông. Đó là những giải pháp có tính khả thi, khả năng hiệu quả cao, nhất là ở địa bàn nông thôn, miền núi.

## KẾT LUẬN

1. Năm 2006, lần đầu tiên Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua *Luật Bảo hiểm xã hội* (Luật số: 71/2006/QH 11), với ba loại hình bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp. Gần hai năm sau, pháp luật về BHXH tự nguyện ở Việt Nam chính thức có hiệu lực. Kể từ đó đến nay, pháp luật về BHXH tự nguyện đã tồn tại, phát triển hơn 15 năm. Đó là khoảng thời gian chưa dài, song đã đủ để ta nhìn lại thành tựu và cả những tồn tại bất cập của pháp luật về BHXH tự nguyện Việt Nam. Chỉ sau 6 năm đi vào thực tiễn, *Luật BHXH 2006* đã được thay thế bằng *Luật BHXH 2014* (Luật số: 58/2014/QH13). Và đến nay, sau 7 năm đi vào thực tiễn, *Luật BHXH 2014* đã bộc lộ nhiều bất cập, cần phải điều chỉnh, bổ sung, đáp ứng yêu cầu thực tiễn kinh tế, xã hội Việt Nam, phù hợp với thông lệ quốc tế. Thực tế cho thấy, thời gian qua, trong quá trình xây dựng Luật BHXH, trong đó có pháp luật về BHXH tự nguyện, chúng ta chưa phân tích, dự báo được xu hướng vận động, đổi thay của kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập pháp luật.

2. Chính sửa, bổ sung, từng bước hoàn thiện Luật BHXH, trong đó có pháp luật về BHXH tự nguyện, là một đòi hỏi bức thiết, khách quan. Không thể mở rộng diện bao phủ BHXH tự nguyện nếu thiếu một hành lang pháp lý khoa học, hiện đại. Tuy nhiên, đó là điều không dễ. Mọi điều chỉnh, thay đổi pháp luật về BHXH tự nguyện phải dựa trên những đặc điểm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam. Mọi kinh nghiệm pháp luật về BHXH tự nguyện của các nước trên thế giới chỉ có ý nghĩa tham khảo. Theo đó, trong quá trình sửa đổi Luật BHXH, trong đó có pháp luật về BHXH tự nguyện, cần kết hợp kế thừa những thành tựu Việt Nam đã có và chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm thế giới. Sự hoàn thiện của pháp luật BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng phải phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong thời kỳ mới; phù hợp với đặc điểm kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của Việt Nam và có tính khả thi; đảm bảo tính toàn diện, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật quốc gia; phù hợp với xu hướng phát triển của BHXH tự nguyện thế giới trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa; đảm bảo tính ổn định, thống nhất của pháp luật.

3. Thực tế cho thấy, pháp luật về BHXH tự nguyện hiện hành ở Việt



Nam, về cơ bản là hợp lý, có nhiều nét tương đồng với pháp luật về BHXH tự nguyện của nhiều nước trên thế giới. Trong đó, nguyên tắc công bằng đóng – hưởng, bình đẳng, chia sẻ giữa các bên tham gia BHXH tự nguyện đã được thể hiện. Những quy định pháp lý về đối tượng tham gia, mức đóng - hưởng, hình thức đóng, sự hỗ trợ của Nhà nước cho NLD đóng BHXH tự nguyện... đều hợp lý, phù hợp với đặc điểm của NLD ở khu vực phi chính thức. Những thành tựu đạt được trong việc mở rộng diện bao phủ của BHXH tự nguyện thời gian qua, đã phần nào cho thấy điều đó.

Tuy nhiên, thực trạng pháp luật về BHXH tự nguyện cho thấy còn nhiều tồn tại, bất cập. Trong đó, những vấn đề cần được xem xét, điều chỉnh, như: thời gian đóng – hưởng, hiện tượng thiếu bình đẳng về quyền lợi – nghĩa vụ giữa NLD tham gia BHXH tự nguyện và BHXH bắt buộc, đặc biệt là quy định về rút BHXH tự nguyện một lần. Việc giới hạn chế độ BHXH tự nguyện ở hai chế độ hưu trí và tử tuất, đã bộc lộ những bất cập trong bối cảnh thị trường lao động ngày càng đa dạng, lao động ở khu vực phi chính thức phải đối mặt với nhiều rủi ro. Bên cạnh đó, hành lang pháp lý còn thiếu chặt chẽ, dẫn tới việc NLD rút BHXH tự nguyện gia tăng, tạo áp lực lên quỹ BHXH. Những tồn tại, bất cập này có thể thấy rõ qua thực thi pháp luật về BHXH tự nguyện thời gian qua, rõ nhất là diện bao phủ của BHXH tự nguyện chưa được mở rộng cả về đối tượng và không gian. Điều này có nhiều nguyên nhân. Trong đó có nguyên nhân từ những tồn tại, bất cập của pháp luật về BHXH tự nguyện như đã nêu trên. Điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện pháp luật về BHXH tự nguyện, vì vậy là đòi hỏi tất yếu, khách quan trong quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam. Tuy nhiên, mọi sửa đổi, bổ sung, thay thế phải dựa trên những phân tích, dự báo khoa học về kinh tế, xã hội Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

4. Nhìn vào thực tiễn thực thi pháp luật về BHXH tự nguyện thời gian qua, có thể thấy, bên cạnh những thành tựu, hệ thống BHXH Việt Nam còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập, chưa theo kịp thực tiễn đời sống. Do vậy, để nâng cao hiệu quả, hiệu lực pháp luật về BHXH tự nguyện, cùng với việc sửa đổi, từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý, ngành BHXH Việt Nam cần phải thay đổi, phù hợp với thực tiễn đời sống. Để thay đổi, ngành BHXH cần có những giải pháp mang tính vĩ mô, như chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mô hình BHXH đa tầng... có những giải pháp cụ thể, như: tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền các cấp với ngành BHXH; kết hợp nhiều hình thức truyền thông đến NLD; xây dựng mạng lưới công tác viên ở những địa bàn miền

núi, vùng sâu, vùng xa. Đặc biệt phải có chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên, nhà quản lý ngành BHXH đáp ứng yêu cầu phát triển BHXH trong thời kỳ hội nhập. Do đặc thù của công việc, những người công tác trong ngành BHXH, bên cạnh năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm, phải có kỹ năng giao tiếp, ứng xử linh hoạt, phù hợp. Hiệu quả công việc, nhất là ở loại hình BHXH tự nguyện, phụ thuộc nhiều vào những điều đó. Ngoài ra, cần tăng cường hoạt động thanh kiểm tra để đảm bảo cho pháp luật về BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng được thực thi một cách hiệu quả, hiệu lực.

5. Đề tài Pháp luật về Bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam đã được NCS thực hiện từ 4 năm trước. Nhiều kết quả nghiên cứu đã được NCS công bố trong các bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành, Hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế. Trong đó, có nhiều quan điểm gặp gỡ, tương đồng với Dự thảo sửa đổi Luật BHXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, như: rút ngắn thời gian đóng BHXH của người tham gia, bổ sung chế độ BHXH tự nguyện, hạn chế rút BHXH một lần... Tính hợp lý, khoa học của những vấn đề này đã được NCS phân tích, luận giải cụ thể, rõ ràng trong luận án. Tuy nhiên, bên cạnh đó, nhiều vấn đề có sự khác biệt giữa quan điểm của NCS và những đề xuất trong Dự thảo Luật BHXH sửa đổi. Chẳng hạn, nên bổ sung chế độ ngắn hạn cho BHXH tự nguyện như thế nào? Làm thế nào để hạn chế việc NLD rút BHXH một cách ồ ạt?... Những vấn đề đó cần phải được phân tích một cách khoa học, trong nhiều tương quan, thực hiện chiến lược BHXH toàn dân và ASXH ổn định, bền vững. Để “tuổi thọ” của Luật BHXH nói chung, pháp luật về BHXH tự nguyện nói riêng, mọi điều chỉnh, sửa đổi phải dựa trên những phân tích, dự báo khoa học, tránh nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyen Van Trang (2021), “Implenenting Universal social insurance in Vietnam towards the human economy”, Conference proceedings: 4th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business, National Economics University Publishing House, ISBN: 978-604-330-104-5, p. 493-510.
2. Nguyen Van Trang (2021), “State management of social insurance in the context of digital transformation in Vietnam”, Proceedings of international conference: Governance in Digital Transformation, National Political Publishing Pouse, ISBN 978-604-57-7650-6, p. 201.
3. Nguyễn Vân Trang (2021), “Bảo hiểm hưu trí tự nguyện ở Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”, Tạp chí Pháp luật & phát triển, (9+10), tr. 80-90.
4. Nguyễn Vân Trang (2021), “Bảo hiểm xã hội một lần – Từ quy định đến thực tiễn”, Kỷ yếu Hội thảo Nhà khoa học trẻ: Những vấn đề đặt ra với pháp luật Việt Nam trong giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay, Trường Đại học Luật - ĐHQG Hà Nội, NXB Tư Pháp, ISBN: 978-604-81-2889-0, tr. 146-157.